

Số: /ĐA-UBND

Thượng Hồng, ngày tháng năm 2026

## ĐỀ ÁN

### Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng

#### Phần thứ nhất

### SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯỢNG HỒNG

#### I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

##### 1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Thượng Hồng có diện tích tự nhiên là 24,01km<sup>2</sup>, với 7.025 hộ gia đình và 24.177 người (dân số cư trú trên địa bàn xã do Công an xã cung cấp tính đến ngày 11/6/2026). Trên địa bàn xã có 17 thôn, 38 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, có 08 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 09 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định (dưới 400 hộ).

##### 2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn, trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Cơ sở chính trị**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### **2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố năm 2026.

- Quyết định số 177-QĐ/ĐU, ngày 29/5/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy xã về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng.

- Kế hoạch số 163/KH-UBND, ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 164/KH-UBND, ngày 29/5/2026 của UBND xã về việc lấy ý kiến nhân dân và trình HĐND xã ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng.

- Phương án số 02/PA-UBND ngày 29/5/2026 sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng.

## **Phần thứ hai**

# THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

## I. THỰC TRẠNG THÔN

### 1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 17 thôn

b) Quy mô thôn: Thôn có số hộ dưới 400 hộ là 9 thôn, số thôn trên 400 hộ là 08 thôn.

- Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- 08 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 09 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 6 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 3 thôn.

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)*

### 2. Tổ chức tại thôn

- Các tổ chức tại thôn cơ bản được thành lập đầy đủ và hoạt động ổn định theo quy định của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn của các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên, gồm: 17 Chi bộ Đảng, 17 Ban công tác Mặt trận, 17 Chi hội Cựu Chiến binh, 17 Chi hội Phụ nữ, 17 Chi đoàn thanh niên, 17 Chi hội Nông dân, 17 Chi hội Người cao tuổi, 17 Chi hội Chữ thập đỏ và các tổ chức khác tại cộng đồng dân cư.

- Đối với Chi bộ thôn: Mỗi thôn có 01 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- Thôn chưa thành lập chi bộ: Không có.

- Đối với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

- 100% các thôn đều thành lập Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể như: Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi; Các tổ tự quản, tổ an ninh, tổ hòa giải ở cơ sở và các mô hình tự quản cộng đồng khác.

- Việc kiện toàn tổ chức sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

- Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, xã sẽ đồng thời thực hiện

việc kiện toàn tổ chức Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân cư và yêu cầu quản lý ở cơ sở.

- Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và ổn định tình hình Nhân dân tại địa phương.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)*

### **3. Tình hình hoạt động tại thôn**

- Trong thời gian qua, các thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng đã cơ bản thực hiện tốt chức năng tự quản cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền với Nhân dân trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Ban lãnh đạo các thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể thường xuyên phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ chính trị khác tại địa phương.

- Các thôn đã tích cực tham gia công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời nhiều vụ việc phát sinh trong cộng đồng dân cư; vận động Nhân dân tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện; huy động nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa các công trình phục vụ cộng đồng dân cư.

- Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của một số thôn còn gặp khó khăn như: quy mô dân cư nhỏ, nguồn lực hạn chế; đội ngũ người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; việc tổ chức các hoạt động cộng đồng tại một số thôn hiệu quả chưa cao; công tác quản lý, điều hành còn phân tán, chưa phát huy tối đa nguồn lực đầu tư và lợi thế phát triển của địa phương.

- Thực trạng trên đặt ra yêu cầu cần tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các thôn theo hướng tinh gọn, phù hợp với quy mô dân cư và điều kiện thực tế của địa phương; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, sử dụng hiệu quả nguồn lực và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

## **II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN**

### **1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn**

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm: 38 người, trong đó:

- Bí thư Chi bộ: 17 người, trong đó có 10 người kiêm trưởng thôn, 03 người kiêm Trưởng ban công tác mặt trận.

- Trưởng thôn: 07 người, trong đó có 01 người kiêm thôn đội trưởng.

- Trưởng ban công tác mặt trận: 14 người, trong đó có 04 người kiêm thôn đội trưởng.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người; Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 11 người; Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 11 người; trên 60 tuổi: 15 người (trong đó trên 70 tuổi: 01 người)

- Chia theo trình độ đào tạo: Đại học: 02; Cao đẳng: 0; Trung cấp: 05; Phổ thông: 28.

- Thừa/thiếu: 0

*(Có số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)*

### **2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ**

- Ngoài đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, tại các thôn trên địa bàn xã còn có lực lượng trực tiếp tham gia công việc ở thôn như: Phó Trưởng thôn, Chi hội trưởng các đoàn thể, Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Các lực lượng này cơ bản hoạt động ổn định, góp phần hỗ trợ cấp ủy, chính quyền và Ban công tác Mặt trận thôn trong công tác quản lý địa bàn, tuyên truyền vận động Nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua tại cơ sở.

- Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn được thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương, thành phố Hải Phòng và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tổng số người trực tiếp tham gia công việc của thôn: 19 người, trong đó:

+ Phó Trưởng thôn: 09 người, trong đó 02 phó thôn kiêm thôn đội trưởng;

+ Thôn đội trưởng: 10 người

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 09 người; từ 40 đến dưới 50 tuổi: 03 người; Từ 50 đến dưới 60 tuổi: 03 người; trên 60 tuổi: 04 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0; Đại học: 03 người; Cao đẳng: 02 người; Phổ thông: 14 người

- Thừa/thiếu: 0

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)*

### **3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)**

- Ngoài các chức danh nêu trên, tại một số thôn còn có các lực lượng tham gia công việc khác đang được hưởng phụ cấp, bồi dưỡng theo quy định như:

+ Tổ an ninh trật tự ở cơ sở: 52 người (Hưởng theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.)

+ Nhân viên y tế thôn: 17 người (hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

+ Cộng tác viên dân số: 22 người (hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

### **4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn**

#### *a) Về ưu điểm:*

- Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn cơ bản được bố trí phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu công tác tại địa bàn dân cư.

- Các chức danh đã phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Đa số các chức danh tham gia công việc tại thôn có tinh thần trách nhiệm, bám sát cơ sở, nắm bắt tình hình dân cư, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn theo quy định, hỗ trợ hiệu quả cho Công an cấp xã trong công tác nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc phát sinh tại địa bàn.

#### *b) Về tồn tại, hạn chế:*

- Một số chức danh kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên khối lượng công việc lớn, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Chế độ phụ cấp, hỗ trợ đối với một số lực lượng tham gia công việc ở

thôn còn thấp so với yêu cầu công việc và thời gian tham gia thực tế.

- Trình độ, kỹ năng công tác của một số người tham gia công việc tại thôn chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

*c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:*

\* Nguyên nhân khách quan

- Khối lượng công việc ở cơ sở ngày càng tăng, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao trong khi số lượng người tham gia công việc tại thôn có hạn.

- Điều kiện kinh tế - xã hội và nguồn lực ngân sách địa phương còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc bố trí kinh phí hỗ trợ, đào tạo và bồi dưỡng.

\* Nguyên nhân chủ quan

- Một số cá nhân chưa chủ động nghiên cứu, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Công tác quản lý, phân công, hướng dẫn và kiểm tra trong một số thời điểm chưa thật sự thường xuyên, sát sao.

- Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của một số lực lượng tham gia công việc tại thôn chưa được thực hiện đầy đủ, dẫn đến khó khăn trong việc đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động.

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **I. MỤC TIÊU**

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

### **II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

#### **1. Phương án sắp xếp**

- Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức và hoạt động của các thôn trên địa bàn xã; thực trạng quy mô số hộ gia đình, đặc điểm dân cư, điều kiện tự nhiên, hệ thống giao thông, quy hoạch sử dụng đất, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và định hướng phát triển không gian theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất xã Thượng Hồng, UBND xã Thượng Hồng xây dựng phương án sắp xếp, tổ

chức lại thôn như sau:

- Sau sắp xếp, từ 17 thôn hiện có giảm còn 11 thôn, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thuận lợi trong công tác quản lý dân cư, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và tổ chức hoạt động cộng đồng tại địa phương.

### **1.1. Sáp nhập thôn Kênh, Ngõ, Gò thành thôn mới**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Bình Đê** (Tên gọi của thôn cũ 3 thôn trước đây)  
 - Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Hòa Loan xã Nguyễn Lương Bằng; phía Tây giáp thôn Bình Cách xã Thượng Hồng, phía Nam giáp với thôn La Xá xã Nguyễn Lương Bằng; phía Bắc giáp thôn Làng Như xã Thượng Hồng.

- Số hộ gia đình: 748 hộ
- Số nhân khẩu: 2.648 người, trong đó có 114 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn: 245,50 ha
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 114 đảng viên.
- Ba thôn có vị trí địa lý liền kề ở khu vực phía Đông xã; hệ thống đường giao thông, hạ tầng thủy lợi và đất sản xuất có tính liên kết cao.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm: 03 nhà văn hóa, 03 khu thể thao, khu vui chơi và 01 chùa.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Việc sáp nhập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định; đồng thời tạo thuận lợi trong quản lý dân cư, tổ chức các hoạt động cộng đồng và khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:  
 + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư: 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

### **1.2. Sáp nhập thôn Chương Cầu và thôn Quàn thành thôn mới**

- a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp
- Tên thôn mới: **thôn Quàn Chương**
  - Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Bình Cách; phía Tây và phía Nam giáp xã Hải Hưng; phía Bắc giáp thôn Làng Như.
  - Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
    - + Số hộ gia đình: 897 hộ
    - + Số nhân khẩu: 3.313 người, trong đó có 113 đảng viên
  - Diện tích tự nhiên của thôn: 252,61 ha
  - Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm: 02 nhà văn hóa, 02 chùa, 01 đình và 01 nhà thờ Giáo xứ.
  - Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 113 đảng viên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Việc sáp nhập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định; đồng thời tạo thuận lợi trong quản lý dân cư, tổ chức các hoạt động cộng đồng và khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
  - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
  - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư: 01 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

### ***1.3. Sáp nhập thôn Hà Đông và thôn Hà Tiên thành thôn mới***

- a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp
- Tên thôn mới: dự kiến **thôn Hà Xá**
  - Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Trâm Khê xã Thượng Hồng, phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên, phía Bắc giáp thôn Hoàng Sơn xã Đường An, Phía Nam giáp thôn Thái Dương xã Thượng Hồng.
  - Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
    - + Số hộ gia đình: 588 hộ
    - + Số nhân khẩu: 2.013 người, trong đó có 68 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 259,36 ha
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm: 03 nhà văn hóa, 03 khu thể thao, 02 đình, 03 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 68 đảng viên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn có quy mô hộ gia đình thấp; việc sáp nhập giúp bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, tinh gọn bộ máy và thuận lợi trong đầu tư, quản lý hạ tầng nông thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ trong đó có 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

#### ***1.4. Sáp nhập thôn Thái Khương Kinh Dương và thôn Kinh Trang thành thôn mới***

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: dự kiến **thôn Thái Dương**

- Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Trâm Khê xã Thượng Hồng, phía Tây giáp tỉnh Hưng Yên, phía Bắc giáp thôn Hà Xá xã Thượng Hồng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

- + Số hộ gia đình: 875 hộ

- + Số nhân khẩu: 2.912 người, trong đó có 84 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn: 366,16 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm: 04 nhà văn hóa, 03 khu thể thao, 02 Đình làng, 04 chùa, 01 Đền.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 84 đảng viên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Các thôn có quy mô hộ gia đình thấp; việc sáp nhập giúp bảo đảm tiêu

chuẩn theo quy định, tinh gọn bộ máy và thuận lợi trong đầu tư, quản lý hạ tầng nông thôn.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo)*

## 2. Giữ ổn định 07 thôn

STT	Tên thôn	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Số chi bộ	Số đảng viên	Số NHDKCT	Ghi chú
1	Thôn Đình Trại Như	418	1,547	120.10	1	51	2	
2	Thôn Làng Như	431	1,561	134.63	1	67	2	
3	Thôn Bình Cách	650	2,436	202.43	1	56	2	
4	Thôn An Đông	625	2,010	195.75	1	51	2	
5	Thôn Nhữ Thị	520	1,628	185.36	1	50	2	
6	Thôn Cao Xá	818	2,617	271.81	1	66	2	
7	Thôn Trâm Khê	455	1,492	167.72	1	66	2	

Các thôn nêu trên đều bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ; có địa giới hành chính ổn định, dân cư tập trung, điều kiện kinh tế - xã hội phát triển tương đối đồng đều và có truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán riêng đã hình thành từ lâu.

Bên cạnh đó, các thôn đều có hệ thống cơ sở hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu sinh hoạt cộng đồng như nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, công trình thủy lợi và các thiết chế phục vụ dân sinh khác.

Theo định hướng quy hoạch sử dụng đất xã Thượng Hồng, các khu vực này tiếp tục được xác định là vùng dân cư ổn định, có điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, tổ chức hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Việc giữ ổn định các thôn trên nhằm bảo đảm tính kế thừa trong quản lý địa bàn, hạn chế xáo trộn đời sống Nhân dân, đồng thời phù hợp với yêu cầu phát triển không gian dân cư và quy hoạch tổng thể của xã trong giai đoạn tới.

### **3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập**

(bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 11 thôn, trong đó:

- 11 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- Không có thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)*

## **III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể (Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **1. Về thực trạng**

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 19
- Tổng số dự kiến sử dụng: 11
- Tổng số dôi dư: 8

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 15
- Tổng số dự kiến sử dụng: 11
- Tổng số dôi dư: 4

## **2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng: 19 nhà văn hóa,
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: không

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo Đề án)*

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn về việc thực hiện chế độ chính sách nghỉ việc cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn chịu tác động sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn.

### **Phần thứ tư**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

#### **1. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân**

- Hình thức lấy ý kiến: Phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình trên địa bàn các thôn thuộc diện sáp nhập.
- Nội dung lấy ý kiến: Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; tên gọi, quy mô và các nội dung liên quan sau sắp xếp.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 22/6/2026.
- Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án và hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri theo đúng quy định.
- Địa điểm tổ chức lấy ý kiến: Tại các nhà văn hóa thôn trên địa bàn toàn xã.
- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến, lập biên bản và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

#### **2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã**

Thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hồ sơ, báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã;
- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã;
- Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn;

- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân;
- Các tài liệu liên quan khác theo quy định.
- Thời gian dự kiến trình: Ngày 26/6/2026.
- Sau khi Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua, hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

## **II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **1. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.
- Chỉ đạo việc lấy ý kiến cử tri, tổng hợp kết quả, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.
- Thực hiện chế độ báo cáo, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

### **2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.
- Tham gia giám sát quá trình tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đúng quy định.

### **3. Các thôn thuộc diện sắp xếp**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Đề án đến Nhân dân.
- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri, tổng hợp ý kiến và phản ánh kịp thời những vấn đề phát sinh.
- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản và các nội dung liên quan theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền sau khi có quyết định sắp xếp.

### **4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.
- Hướng dẫn, hỗ trợ thôn giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH**

Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung Đề án và các quy định của pháp

luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thượng Hồng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Thị Thủy**